

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 18-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Diệu Thảo

2. Bà Phan Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/HSST ngày 14/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

**Thái Lý Công A (Tý A)**, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Do 1B, phường Cam Phúc Bắc, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Doãn Hoàn, sinh năm 1969 và bà Lý Thị Hồng Hạnh, sinh năm: 1972; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 11/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” có tính chất chuyên nghiệp (với 05 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản) theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 05/7/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, kể từ ngày 30/6/2020.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

**- Bị hại:**

Đình Văn H, sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Quang T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Do 5A, phường Cam Phúc Bắc, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 00 ngày 13/6/2020, A điều khiển xe mô tô 81B1-035.21 đi đến khu vực đội điều trị 486-Vùng 4 Hải quân tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà ông Đinh Văn H thuộc tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố C; A thấy nhà không có người trông coi, cửa cổng và cửa nhà không khóa. A đi vào nhà lấy 01 ví da màu đen bên trong có 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A50 màu xanh đen, có gắn ốp lưng; 01 đồng hồ đeo tay nam màu vàng, nhãn hiệu ORIENT, có dây đeo bằng da màu đen.

Khoảng 19 giờ ngày 17/6/2020, A đến tiệm điện thoại Quang Toàn ở tổ dân phố Hòa Do 3, phường Cam Phúc Bắc, thành phố C cầm thể điện thoại di động hiệu Samsung A50 trên cho anh Trần Quang T với giá 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83/HĐĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A50 có gắn ốp lưng; 01 đồng hồ đeo tay nam, 01 ví da trên tổng trị giá 10.052.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A50 màu xanh đen, có gắn ốp lưng đã trả lại cho chủ sở hữu Đinh Văn H.

- 01 xe mô tô 81B1-03521.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Văn H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quang T yêu cầu bị cáo A bồi thường 2.500.000 đồng.

Đối với Trần Quang T có hành vi mua tài sản nhưng không biết tài sản đó do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSCR-HS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Thái Lý Công A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Lý Công A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo văn bản số 444/VKS-HS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về việc điều tra bổ sung vụ án Thái Lý Công A về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp

dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Lý Công A từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô 81B1-035.21, A khai mượn của người tên Bình (chưa xác định được lai lịch) đi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành tra cứu xác định người đăng ký là Trần Văn C, sinh năm: 1978 trú ở tổ 1 phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, anh Cường khai nhận không có xe mô tô này, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Văn H không yêu cầu bồi thường nên không xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quang T yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Đinh Văn H; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quang T vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Thái Lý Công A phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ buộc tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở chứng minh vào 16 giờ 20 phút, ngày 13/6/2020 trên địa bàn thành phố C, Thái Lý Công A là người không có nghề nghiệp, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Đinh Văn H 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A50 có gắn ốp lưng; 01 đồng hồ đeo tay nam, 01 ví da bên trong có 1.300.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 11.352.000 đồng. Bị cáo đã bị xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” trong trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp (với 05 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản) theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 tại bản án số 78/2015/HSST ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố C và sau khi chấp hành xong hình phạt tù, trong một thời gian ngắn bị cáo không lo tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, như vậy với 05 lần phạm tội ở bản án trước chưa được xóa án tích và lần phạm tội này nhằm mục đích bán tài sản chiếm đoạt được để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cho cá nhân đã đủ yếu tố định khung hình phạt với tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản trong trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là chưa đầy đủ, khách quan và toàn diện.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 34/2020/QĐ-TA ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa với thời hạn 18 tháng kể từ ngày 30/6/2020. Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 11/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi một phần trả lại cho người bị hại theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện bị hại Đinh Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quang T yêu cầu bị cáo A phải bồi thường 2.500.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô 81B1-035.21 cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** Điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự;
- Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

1. Xử phạt: Bị cáo Thái Lý Công A 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Thái Lý Công A phải bồi thường cho anh Trần Quang T 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Thái Lý Công A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Thái Lý Công A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Đinh Văn H; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quang T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tp C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Huy**